

Số: /QĐ-SGDĐT

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên
tỉnh Bắc Giang trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Quyết định số 593/2015/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh và Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-BGDĐT ngày 03/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục Tiểu học - Chính trị tư tưởng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bắc Giang trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ GDCTHSSV, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Tỉnh đoàn Thanh niên (để p/h);
- Sở Nội vụ (để p/h);
- UBND huyện, thành phố (để p/h);
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Các phòng thuộc Sở GD&ĐT, CĐN;
- Lưu: VT, GDTH-CTTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Thị Hương

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bắc Giang trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày tháng 7 năm 2022
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-BGDĐT ngày 03/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030, Sở GD&ĐT xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bắc Giang trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược Phát triển thanh niên trong ngành Giáo dục Bắc Giang giai đoạn 2021-2030.
- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên trong ngành Giáo dục phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành Giáo dục và thực tiễn phát triển thanh niên tỉnh Bắc Giang.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ được xác định đầy đủ, cụ thể, trọng tâm, nêu rõ lộ trình thực hiện và bảo đảm tính khả thi, hiệu quả;
- Phân công trách nhiệm cụ thể các bộ phận liên quan; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU CHUNG

Xây dựng thế hệ thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, học sinh phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng cống hiến xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên học sinh

1.1. Chỉ tiêu

- Hằng năm, 100% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức trong

ngành giáo dục; học sinh được tuyên truyền phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, 70% thanh niên là học sinh được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

1.2. Giải pháp

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là những nội dung liên quan đến Luật thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030.

- Triển khai đa dạng các giải pháp về giáo dục pháp luật, hình thành ý thức “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” trong thanh niên học sinh; thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện; tổ chức các hoạt động phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại, tai nạn thương tích trẻ em trong các nhà trường¹.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt là cán bộ giáo viên, học sinh tiêu biểu, gương mẫu trong học tập, rèn luyện và ý thức chấp hành pháp luật; trách nhiệm vì cộng đồng, xã hội, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên học sinh phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm, công cụ trên không gian mạng trong công tác tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật cho thanh niên học sinh, trong đó, chú trọng nhóm thanh niên là học sinh yếu thế, ảnh hưởng Covid-19, dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên là học sinh được bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

2.1. Chỉ tiêu

- Hằng năm, 100% thanh niên học sinh được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 95% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 90% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên là học sinh được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên là học sinh chủ trì.

¹ Công văn số 3387/UBND-KGVX ngày 14/7/2022 về triển khai Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường.

2.2. Giải pháp

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3².
- Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2022-2030 và các chương trình về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong trường học³; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh.
- Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên trong các cơ sở giáo dục học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo, kiến thức, kỹ năng và khởi nghiệp; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

3.1. Chỉ tiêu

- Hằng năm, 100% học sinh trong các cơ sở giáo dục được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp.
- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp
- Đến năm 2030, phần đầu 80% thanh niên là học sinh được tư vấn hướng nghiệp và việc làm.

3.2. Giải pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo⁴, hoàn thiện chính sách phát triển, phương thức giáo dục, đào tạo trực tuyến, quản lý giáo dục trên môi trường mạng. Phát huy vai trò của giáo viên trẻ, học sinh trong công tác chuyển đổi số; chủ động khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu từ thư viện và thư viện số, nguồn tư liệu, học liệu, phần mềm, chương trình đào tạo trực tuyến.
- Tiếp tục triển khai các giải pháp trong tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh từ bậc trung học cơ sở đến trung học phổ thông; Tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông.
- Tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối giữa các nhà trường với các đơn vị, nhà đầu tư, tập thể, cá nhân để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho thanh niên, học sinh.
- Thực hiện tốt Đề án Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn

² Kế hoạch số 12/KH-BCDXMCPC ngày 27/01/2022 về thực hiện Phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 năm 2022.

³ Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 08/4/2022 về thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2022-2030” theo Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

⁴ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 31/3/2022 triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

2021-2025⁵; Đề án dạy tin học và ứng dụng CNTT trong trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025⁶.

4. Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên là học sinh

4.1. Chỉ tiêu

Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh trong các cơ sở giáo dục được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS; được trang bị kiến thức, kỹ năng an toàn trường học; thường xuyên rèn luyện thể dục, thể thao, đáp ứng yêu cầu tiêu chí đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo quy định.

- Hàng năm, trên 60% thanh niên là học sinh được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục.

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu.

4.2. Giải pháp

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 01/HD-SGDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GD&ĐT về thực hiện chương trình sức khỏe học đường trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2021-2025.

- Huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên trong các cơ sở giáo dục; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên là học sinh dễ bị tổn thương, thanh niên là học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên là học sinh. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên; tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe cho thanh niên là học sinh; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên trong các cơ sở giáo dục.

5. Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên là học sinh

5.1. Chỉ tiêu

Hàng năm, trên 80% thanh niên là học sinh ở đô thị; 70% thanh niên là học sinh ở nông thôn; 60% thanh niên là học sinh vùng dân tộc thiểu số được tạo

⁵ Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 25/12/2020 về nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh trong các cơ sở GDMN, GDPT trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

⁶ Quyết định 550/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh về ban hành Đề án dạy tin học và ứng dụng CNTT trong trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025.

điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập.

5.2. Giải pháp

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên trong các cơ sở giáo dục. Khuyến khích thanh niên học sinh tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Thường xuyên giáo dục, định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên là học sinh trên không gian mạng⁷; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên trong các cơ sở giáo dục; tham mưu, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bắc Giang trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030.

- Tổ chức theo dõi, tổng hợp hàng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai Kế hoạch.

- Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bắc Giang trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030;

- Xây dựng kế hoạch (có thể lồng ghép trong các kế hoạch giáo dục phù hợp khác) của đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ/giải pháp của Kế hoạch.

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 20/12 hàng năm.

- Trong quá trình triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030 của ngành Giáo dục, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Tiểu học - Chính trị tư tưởng) để được giải đáp./.

⁷ Quyết định số 962/QĐ-SGDĐT ngày 31/12/2021 về Ban hành quy chế quy định sử dụng mạng xã hội đối với học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang